TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 159/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 9 năm 2023
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Viết Tùng.

Ông Nguyễn Đắc Sửu.

Thư ký phiên toà : Ông Nguyễn Xuân Tráng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xét xử công khai vụ án thụ lý số 03/ 2023/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐ-HPT, ngày 26 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: Xóm 6, xã TH, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT: Xóm 6, xã TH, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1, Bà Tô Thị Th, sinh năm 1953. Nơi ĐKNKTT: Xóm 6, xã TH, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

2, Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam

Địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai,

Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Mai H. Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Lê L. Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Địa chỉ: Số 2, đường Láng Hạ, Phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Đức V, sinh năm 1984, chức vụ: Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện Thanh Chương, Nam Nghệ An. Là người đại diện theo ủy quyền. Địa chỉ : Khối 3A, Thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị và anh Lê Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 28 tháng 3 năm 2005.

Sau khi kết hôn xong vợ chồng về làm ăn, sinh sống tại xóm 6, xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tình tình không hợp nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nữa nên nguyện vọng của chị là muốn được ly hôn với anh Lê Văn H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 3 con chung là Lê Khánh Huy, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2014, Lê Văn Hiếu, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2007 và Lê Thị Hằng, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2005. Nay ly hôn nguyện vọng của chị là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Khánh Huy. Còn để cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Văn Hiếu. Còn cháu Lê Thị Hằng hiện nay đã trưởng thành có công ăn việc làm nên không yêu cầu giải quyết.

Về phân chia tài sản: Vợ chồng chị có những tài sản chung sau:

Một ngôi nhà 03 gian, xung quanh xây tường trên lợp ngói làm vào năm 2008. Trị giá ngôi nhà là 80.000.000 đồng.

Một ngôi nhà ngang trị giá 50.000.000 đồng.

Một chuồng trại chăn nuôi trị giá 20.000.000 đồng

Toàn bộ tài sản trên nằm trên phần diện tích đất của bà Tô Thị Th là mẹ ruột anh Lê Văn H.

Về nợ hiện nay vợ chồng còn nợ Ngân hành Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam ốó tiền 90.000.000 đồng. Nợ ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 112.000.000 đồng

Nếu ly hôn nguyện vọng của chị là đối với phần đất của bà Tô Thị Thoủ chị không có yêu cầu gì. Toàn bộ tài sản để lại cho anh Lê Văn H sử dụng. Nhưng anh Lê Văn H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ của hai vợ chồng.

Ý kiến của bị đơn anh Lê Văn H

Anh thừa nhận điều kiện kết hôn của vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thị Ng đã trình bày. Sau khi kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì vợ chồng anh, chị sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do thiếu hiểu biết và cảm thông với nhau trong cuộc sống.

Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên việc chị Nguyễn Thị Ng xin ly hôn với anh thì anh hoàn toàn nhất trí.

Về trách nhiệm nuôi con chung: Vợ chồng có 3 con chung là Lê Khánh Huy, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2014, Lê Văn Hiếu, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2007 và Lê Thị Hằng, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2005. Nay ly hôn nguyện vọng của anh là muốn trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con và không yêu cầu chị Ngân phải góp cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về phân chia tài sản: Vợ chồng anh có những tài sản chung sau:

Một ngôi nhà 03 gian, xung quanh xây tường trên lợp ngói làm vào năm 2008. Trị giá ngôi nhà là 80.000.000 đồng.

Một ngôi nhà ngang trị giá 50.000.000 đồng.

Một chuồng trại chăn nuôi trị giá 20.000.000 đồng

Toàn bộ tài sản trên nằm trên phần diện tích đất của bà Tô Thị Th là mẹ ruột anh Lê Văn H.

Về nợ hiện nay vợ chồng còn nợ Ngân hành Nông nghiệp và phát triển nông thôn só tiền 90.000.000 đồng. Nợ ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 112.000.000 đồng

Nếu ly hôn nguyện vọng của anh là đối với phần đất của bà Tô Thị Thoủ thì trả lại cho bà. Còn tài sản anh sử dụng và sẽ trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt nam, còn số nợ Ngân hàng Nông nghiệp thì chị Nguyễn Thị Ng phải trả.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tô Thị Th

Bà thừa nhận toàn bộ các tài sản mà anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng kê khai là của vợ chồng anh Hà và chị Ngân sau khi kết hôn với nhau đã tích cóp xây dựng. Toàn bộ các công trình này đều nằm trên thửa đất số 217, tờ bản đồ số 16 đã được Ủy ban nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà .

Nay vợ chồng anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng ly hôn nhau thì bà đề nghị chỉ phân chia tài sản của chị Nguyễn Thị Ng và anh Lê Văn H, còn phần phần diện tích đất đó cho bà. Ngoài ra bà không có ý kiến gì khác.

Ý kiến của ông Phan Đức V là người đại diện theo ủy quyền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trình bày:

Căn cứ vào hồ sơ và giấy xin vay vốn ngày 15/1/2022 của bà Nguyễn Thị Ng thì giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Thanh Chương, Nam Nghệ An đã ký hợp đồng số 3615LAV202100244 với bà Nguyễn Thị Ng với nội dung Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Thanh Chương, Nam Nghệ An cho bà Nguyễn Thị Ng vay số tiền 200.000.000 đồng với mục đích chăn nuôi. Thời hạn vay là 36 tháng với mức lãi suất cho vay là 10%/năm.

Tính đến ngày 28 tháng 9 năm 2023 thì số tiền gôc mà chị Nguyễn Thị Ng còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Thanh Chương, Nam Nghệ An là 90.00.000 đồng và tiền lãi là 6.210.000 đồng. Nay vợ chồng anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng ly hôn nhau thì Ngân hàng đề nghị anh Hà và chị Ngân thanh toán số nợ trên trước khi ly hôn.

Ý kiến của ông Dương Lê L là người đại diện theo ủy quyền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam trình bày:

Theo hồ sơ lưu tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Thanh Chương thì hiện nay anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng còn nợ ngân hàng chính sách xã hội Việt nam số tiền là 103.000.000 đồng. Nay vợ chồng anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng ly hôn nhau thì Ngân hàng đề nghị anh Hà và chị Ngân thanh toán số nợ trên trước khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ

lý giải quyết cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án hoàn toàn tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tạm dừng phiên tòa để thu thập, làm rõ thêm các nội dung sau:

Định giá lại các tài sản của anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng sau khi tháo dỡ, di dời để trả lại phần đất cho bà Tô Thị Th còn lại là bao nhiêu.

Thu thập thêm các tài liệu chứng minh hiện nay thửa đất mà vợ chồng anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng đang xây dựng các công trình trên trong quá trình Hôn nhân thuộc quyền sử dụng của ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp Hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại xã Thanh Hương huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cho nên việc thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Nhưng đây là phiên tòa được mở lại lần hai cho nên việc xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Lê Văn H kết hôn với nhau hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An theo đúng quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với nhau hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nay cả hai bên đều xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nữa nên đều nhất trí ly hôn nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng. Nếu kéo dài cuộc hôn nhân này thì chỉ là hình thức chứ mục đích hôn nhân không đạt được cho nên cần chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Lê Văn H là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm nuôi con: Hai bên thống nhất vợ chồng có 3 con chung là Lê Khánh Huy, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2014, Lê Văn Hiếu, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2007 và Lê Thị Hằng, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2005. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Ngân là muốn trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Khánh Huy, còn cháu Lê Văn Hiếu để cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Còn anh Lê Văn H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con và không yêu cầu chị Ngân phải góp cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Xét thấy: Nguyện vọng của các bên là hoàn toàn chính đáng. Nhưng hiện nay cháu Lê Thị Hằng đã trưởng thành có công ăn việc làm ổn định nên không xem xét. Còn nếu giao cả 02 con cho một người trực tiếp nuôi dưỡng sẽ gây khó khăn cho người đó trong việc chăm sóc và nuôi dưỡng các con. Hơn nữa để các cháu phát triển một cách toàn diện về mọi mặt. Cần giao cháu Lê Văn Hiếu, sinh ngày

17/5/2007 cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Khánh Huy, sinh ngày 18/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp pháp luật.

Về phân chia tài sản chung: Qua kết quả thẩm định và định giá ngày 19 tháng 09 năm 2023 thể hiện:

Tài sản chung của vợ chồng gồm có các tài sản chung sau:

+ Một ngôi nhà cấp 4, xây vào năm 2008 xung quanh xây tường trên lợp ngói kiến thiết có tổng diện tích xây dựng là 64,99m^2. Hiện nay giá trị còn lại tại thời điểm định giá là: 201.469.000 đồng.

+ Một ngôi nhà ngang xung quanh xây gạch táp lô trên lợp tôn có diện tích xây dựng là 48.08 m^2. Trị giá hiện nay còn lại là 111.283.000 đồng.

+ Một mái tôn làm vào năm 2013 có diện tích là 74,69 m^2 . Trị giá hiện nay còn lại là 28.008.750 đồng.

+ Một gian nhà thờ phía sau có diện tích là 7,84$m^{2.}$ Trị giá hiện tại còn lại là 24.304.000 đồng.

+ Một khu vực nhà bếp có diện tích 29,76m^2. Trị giá hiện tại còn lại là 56.246.400 đồng

+ Một công trình chuồng trại chăn nuôi có trị giá còn lại là 50.053.600 đồng.

+ Công trình nhà tắm có diện tích 6,3m^2. Trị giá hiện tại là 16.978.500 đồng.

+Bờ rào làm bằng khung thép có tổng diện tích là 31,96m^2. Trị giá hiện tại là 18.295.200 đồng.

+ Sân phơi bằng bê tông có diện tích 53.94m^2. Trị giá hiện tại còn lại là 3.182.460 đồng.

Phần đường đổ bê tông từ đường vào sân có diện tích 125m^2. Trị giá còn lại là 7.375.000 đồng.

Sân bê tông khu vực nhà tắm có diện tích 22,25m^2. Trị giá còn lại là 1.312.750 đồng.

Giếng khơi sâu 11,5m có trị giá 7.486.500 đồng

Một mái tôn khu vực nhà tắm có diện tích 22.25m^2. Trị giá còn lại là 8.343.750 đồng

Tổng toàn bộ trị giá tài sản là 534.338.910 đồng

Toàn bộ tài sản này nằm trên thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16 xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Tô Thị Th

[3] Xét ý kiến của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng và anh Lê Văn H về việc không yêu cầu phân chia đối với thửa đất mà vợ chồng chị đã xây dựng các công trình trên thửa đất của bà Tô Thị Th là hoàn toàn tự nguyện không xem xét.

[4] Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ng về việc để lại toàn bộ các tài sản trên cho anh Lê Văn H và anh Lê Văn H trả lại các khoản nợ cho Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, hoàn toàn chính đáng cho nên cần chấp nhận.

[5] Đối với ý kiến của bị đơn anh Lê Văn H về việc đề nghị trả lại phần đất mà vợ chồng anh chị đã xây dựng các công trình trên đất thửa đất củabà Tô Thị Th là mẹ của anh cho bà là có cơ sở cần chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tô Thị Th về việc đề nghị vợ chồng anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng trả lại thửa đất đó là hoàn toàn có cơ sở.

Vì vậy cần buộc anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng trả lại phần diện tích đất đã xây dựng các công trình trên thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16, xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An cho bà Tô Thị Th

Giao cho anh Lê Văn H được quyền sử dụng các tài sản gồm:

+ Một ngôi nhà cấp 4, xây vào năm 2008 xung quanh xây tường trên lợp ngói kiến thiết có tổng diện tích xây dựng là 64,99m^2. Hiện nay giá trị còn lại tại thời điểm định giá là: 201.469.000 đồng.

+ Một ngôi nhà ngang xung quanh xây gạch táp lô trên lợp tôn có diện tích xây dựng là 48.08 m^2**.** Trị giá hiện nay còn lại là 111,283.000 đồng.

+ Một mái tôn làm vào năm 2013 có diện tích là 74,69m^2 . Trị giá hiện nay còn lại là 28.008.750 đồng.

+ Một gian nhà thờ phía sau có diện tích là 7,84$m^{2.}$ Trị giá hiện tại còn lại là 24.304.000 đồng.

+ Một khu vực nhà bếp có diện tích 29,76m^2. Trị giá hiện tại còn lại là 56.46.400 đồng

+ Một công trình chuồng trại chăn nuôi có trị giá còn lại là 50.053.600 đồng.

+ Công trình nhà tắm có diện tích 6,3m^2. Trị giá hiện tại là 16.798.500 đồng.

+Bờ rào làm bằng khung thép có tổng diện tích là 31,96m^2. Trị giá hiện tại là 18.295.200 đồng.

+ Sân phơi bằng bê tông có diện tích 53.94m^2. Trị giá hiện tại còn lại là 3.182.460 đồng.

+ Phần đường đổ bê tông từ đường vào sân có diện tích 125m^2. Trị giá còn lại là 7.375.000 đồng.

+ Sân bê tông khu vực nhà tắm có diện tích 22,25m^2. Trị giá còn lại là 1.312.750 đồng.

+ Giếng khơi sâu 11,5m có trị giá 7.486.500 đồng

+ Một mái tôn trên khu vực nhà tắm có diện tích 22.25m^2. Trị giá còn lại là 8.343.750 đồng

Tổng toàn bộ trị giá tài sản là 534.338.910 đồng

Nhưng anh Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 90.00.000 đồng và tiền lãi là 6.210.000 đồng theo hợp đồng số 3615LAV202100244.

Buộc anh Lê Văn H phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền còn nợ là 103.000.000 đồng.

Như vậy trị giá tài sản mà anh Lê Văn H được sử dụng còn lại sau khi trả nợ là 335.000.000 đồng

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Lê Văn H phải chịu án phí phân chia tài sản và án phí trả nợ theo quy định.

Về chí phí tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định và định giá tài sản không yêu cầu anh Lê Văn H phải chịu.

[4] Về ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự từ thời điểm thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là hoàn toàn tuân thủ đúng quy định của pháp luật

Đối với ý kiến về việc định giá lại trị giá các tài sản chung của vợ chồng sau khi tháo dỡ còn lại là bao nhiêu và thu thập chứng cứ chứng minh thửa đất mà anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng đang sử dụng và xây dựng các công trình thuộc quyền sử dụng của ai là không có cơ sở. Bởi:

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thành lập Hội đồng định giá theo đúng quy định của pháp luật và Hội đồng định giá đã xác định tất cả giá của các tài sản của vợ chồng tại thời điểm hiện tại. Hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án

anh Lê Văn H cũng có nguyện vọng nhận lại toàn bộ tài sản đó để sử dụng cho nên không cần thiết phải định giá trị giá của các tài sản sau khi tháo dỡ.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thống nhất với nhau về việc Toàn bộ tài sản mà anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Ng đều nằm trên thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Tô Thị Th. Cho nên việc này không cần phải thu thập thêm các chứng cứ để chứng minh thửa đất đó thuộc quyền sử dụng của ai như yêu cầu.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự các Điều 33, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Lê Văn H

Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Lê Văn Hiếu, sinh ngày 17/5/2007 cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Khánh Huy, sinh ngày 18/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về chia tài sản chung và nợ:

Giao cho anh Lê Văn H được quyền sử dụng các tài sản gồm:

+ Một ngôi nhà cấp 4, xây vào năm 2008 xung quanh xây tường trên lợp ngói kiến thiết có tổng diện tích xây dựng là 64,99m^2. Hiện nay giá trị còn lại tại thời điểm định giá là: 201.469.000 đồng.

+ Một ngôi nhà ngang xung quanh xây gạch táp lô trên lợp tôn có diện tích xây dựng là 48.08 m^2**.** Trị giá hiện nay còn lại là 111,283.000 đồng.

+ Một mái tôn làm vào năm 2013 có diện tích là 74.69 m^2 . Trị giá hiện nay còn lại là 28.008.750 đồng.

+ Một gian nhà thờ phía sau có diện tích là 7,84$m^{2.}$ Trị giá hiện tại còn lại là 24.304.000 đồng.

+ Một khu vực nhà bếp có diện tích 29,76m^2. Trị giá hiện tại còn lại là 56.46.400 đồng

+ Một công trình chuồng trại chăn nuôi có trị giá còn lại là 790.000 đồng.

+ Công trình nhà tắm có diện tích 6,3m^2. Trị giá hiện tại là 16.798.500 đồng.

+Bờ rào làm bằng khung thép có tổng diện tích là 31,96m^2. Trị giá hiện tại là 18.295.200 đồng.

+ Sân phơi bằng bê tông có diện tích 53.94m^2. Trị giá hiện tại còn lại là 3.182.460 đồng.

+ Phần đường đổ bê tông từ đường vào sân có diện tích 125m^2. Trị giá còn lại là 7.375.000 đồng.

+ Sân bê tông khu vực nhà tắm có diện tích 22,25m^2. Trị giá còn lại là 1.312.750 đồng.

+ Giếng khơi sâu 11,5m có trị giá 7.486.500 đồng

+ Một mái tôn phía trên nhà tắm có diện tích 22.25m^2. Trị giá còn lại là 8.343.750 đồng

Tổng toàn bộ trị giá tài sản là 534.338.910 đồng

Nhưng anh Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 90.00.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 28/9/2023 là 6.210.000 đồng theo hợp đồng số 3615LAV202100244.

Buộc anh Lê Văn H phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền còn nợ là 103.000.000 đồng.

Về chi phí thẩm định và định giá: Chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu 3.500.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền mà chị đã nộp tại Tòa án. Chị Nguyễn Thị Ng đã nộp đủ chi phí thẩm định và định giá.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009297, ngày 10 tháng 01 năm 2023. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng số tiền 3.750.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009521, ngày 14 tháng 6 năm 2023 và 5.050.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009297, ngày 10 tháng 01 năm 2023.

Buộc anh Lê Văn H phải chịu 25.373.500 đồng án phí phân chia tài sản và trả nợ.

Kể từ ngày 29/9/2023, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Thái Trường Giang

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKS huyện Thanh Chương*
- *Chi cục THA dân sự*
- *UBND xã Thanh Hương (Nơi ĐKKH)*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS, VP.*